

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung khoản 7, Điều 1, Quyết định số 3238/QĐ-UBND ngày 26/12/2014 của UBND tỉnh Quảng Ninh “Về Quy định giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh thực hiện từ ngày 01/01/2015 đến 31/12/2019”

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản qui phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH ngày 29/11/2013; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 “Quy định về giá đất” và Nghị định số 104/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 “Quy định về khung giá đất” của Chính phủ; Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường “Quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất”; Nghị quyết số 174/2014/NQ-HĐND ngày 12/12/2014 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Quảng Ninh khóa XII kỳ họp thứ 18 “Thông qua phương án giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh thực hiện từ ngày 01/01/2015 đến ngày 31/12/2019”.

Căn cứ Quyết định số 3238/QĐ-UBND ngày 26/12/2014 của UBND tỉnh Quảng Ninh “Về Quy định giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh thực hiện từ ngày 01/01/2015 đến 31/12/2019”;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại tờ trình số 121/TTr-TNMT-QLĐĐ ngày 14/03/2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Sửa đổi, bổ sung khoản 7, Điều 1, Quyết định số 3238/QĐ-UBND ngày 26/12/2014 của UBND tỉnh Quảng Ninh “Về Quy định giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh thực hiện từ ngày 01/01/2015 đến 31/12/2019” như sau:

“7. Giá đất trụ sở cơ quan và đất công trình sự nghiệp:

1. Giá đất trụ sở cơ quan và đất công trình sự nghiệp được tính bằng 30% giá đất ở cùng vị trí, khu vực có thửa đất đó và được tính chia lớp theo chiều sâu thửa đất để tính giá đất theo nguyên tắc quy định tại điểm 2.2, Điều 1, Quyết định này (không tính yếu tố chênh cốt và vị trí góc).

2. Giá đất này được tính cho thời hạn sử dụng đất tối đa được quy định đối với từng loại đất theo quy định tại Điều 125 và Điều 126 Luật Đất đai năm 2013.

3. Về điều kiện chuyển tiếp: Giá đất được áp dụng từ ngày 01/01/2015 đến ngày 31/12/2019.”

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3: Các ông (bà) Chánh văn phòng Ủy ban nhân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng; Cục trưởng Cục thuế Quảng Ninh và thủ trưởng các ngành và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
 - Bộ Tài chính,
 - Cục kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp;
 - TT Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh;
 - CT và các Phó CT UBND tỉnh;
 - Ban Kinh tế ngân sách HĐND tỉnh;
 - Như điều 3 (thực hiện);
 - Sở Tư pháp;
 - V0, V1, V2, QH1, QLDD1-2;
 - Lưu: VT, QLDD1.
- 15bản – QĐ122.

TM. UBND TỈNH QUẢNG NINH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Thành

